

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG
Số: 91/2020/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kế Sách, ngày 18 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm;

Xét thấy, người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 319/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2020 về việc: “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” giữa:

* *Nguyên đơn:* Ngân hàng H.

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà xxx, đường H, phường T, quận C, Thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C.

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn C.

Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng H– Chi nhánh Sóc Trăng.

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Xuân Khanh.

Chức vụ: Trưởng phòng tín dụng - Ngân hàng H– Chi nhánh Sóc Trăng.

Địa chỉ trụ sở chi nhánh theo đơn khởi kiện: số 649, Quốc lộ 1A, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

* *Bị đơn:* Bà Ngô Hồng T, sinh năm 1965.

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện K, tỉnh S.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1957

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện K, tỉnh S.

2/ Ông Thạch S, sinh năm 1969

3/ Bà Thạch Thị C, sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: ấp B, xã K, huyện K, tỉnh S.

4/ Ông Thạch S, sinh năm 1961

5/ Bà Đào Thị H, sinh năm 1967

Cùng địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh S.

6/ Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1946

7/ Bà Ngô Thị Hồng D, sinh năm 1950

Cùng địa chỉ: ấp xx, xã T, huyện K, tỉnh S.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

+ Về chi phí tố tụng: Trả lại cho Ngân hàng H số tiền tạm ứng chi phí tố tụng đã nộp là 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng) theo phiếu thu số T103, ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách.

+ Về tiền tạm ứng án phí: Trả lại cho Ngân hàng H số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 37.444.000 đồng (*ba mươi bảy triệu bốn trăm bốn mươi bốn ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006731 ngày 27/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

+ Về quyền khởi kiện: Ngân hàng H có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

+ Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho Ngân hàng H nếu có yêu cầu.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Hải Duy

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).